TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GIÁ RAI
TỈNH BẠC LIÊU
Bản án số: 12/2019/HSST
Ngày 20 –05 – 2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIÁ RAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: Bà **Lê Yến Ngọc**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/Ông **Nguyễn Thành Nhạn**

2/Bà **Cao Thị Mỹ Phượng**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Lâm Nhị Hà** -Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai: Ông **Đoàn Quốc Dự** - Kiểm sát viên.

Vào ngày 20 tháng 05 năm 2018 tại Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2018/HSST ngày 18 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định xét xử số 09/2019/HSST-QĐ ngày 10 tháng 04 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Đông K** sinh năm: 1999

Nới cư trú: Khóm 3, phường LT, thị xã GR, tỉnh BL; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 8/12; Cha: Lê Văn V, sinh năm: 1966; Mẹ: Huỳnh Mộng Đ, sinh năm: 1969; Anh, chị em ruột có 03 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo đang chấp hành án đối với bản án số 28/2018/HSST ngày 17/09/2018 của Tòa án nhân dân thị Xã Giá Rai.

Các bị hại:

1/ Chị Lê Thị Kiều C sinh năm 1983
Địa chỉ: khóm 3, phường LT, thị xã GR, tỉnh BL
2/ Ông Nguyễn Bé H sinh năm 1973
Địa chỉ: khóm 2, phường LT, thị xã GR, tỉnh BL
3/ Bà Đoàn Thị Ngọc T sinh năm 1973
Địa chỉ: khóm 2, phường LT, thị xã GR, tỉnh BL
4/Chị Lê Thị Kiều L sinh năm 1977

Địa chỉ: khóm 3, phường LT, thị xã GR, tỉnh BL
Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:
Ông Nguyễn Văn N sinh năm 1960
Địa chỉ: khóm 3, phường LT, thị xã GR, tỉnh BL

(Bị cáo có mặt; Các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ lien quan vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong khoảng thời gian từ ngày 20/9/2018 đến ngày 03/10/2018 bản thân Lê Đăng K đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 03 giờ 00 phút, ngày 20/9/2018, bị cáo Lê Đông K đi bộ từ nhà đến khóm 3, phường Láng Tròn, bị cáo đi vào nhà kho của ông Nguyễn Văn N lấy 01 cây dao cán bằng gỗ dài 16cm, lưỡi dài 32cm để cạy kính chắn gió cửa trước bên trái xe ôtô INNOVA, màu bạc, biển số 94A-003.25 của ông N, đã làm nức vỡ kính chắn gió, sau đó bị cáo lục tìm tài sản trong xe để lấy nhưng không lấy được gì nên tiếp tục cầm cây dao nó trên đi qua sân nhà chị Lê Thị Kiều L thì thấy 1 xe ô tô Chevolet, màu bạc, biển số 94A-034.35 của chị L, xe đang đậu nên đã dùng dao cạy kính chắn gió bên trái phía trước xe làm nức và vỡ kính chắn gió, lấy trộm 1 thiết bị dẫn đường ốp gương M39 màu đen, 01 tay nghe không dây màu xanh. Sau khi lấy tài sản của chị L thì bị cáo vào quán cà phê của chị Lê Thị Kiều C, để máy M39 trên bình hơi trong quán và đi đến tủ nhôm, bị cáo lục trong ngăn kéo lấy nhiều tờ tiền Việt Nam đồng có mệnh giá khác nhau bỏ vào túi quần, sau đó đi vào phòng ngủ để tiếp tục tìm tài sản nhưng nghe thấy tiếng xe của chị C nên bị cáo K núp vào góc ghế, khi nghe tiếng xe tắt máy thì bị cáo bỏ chạy ra cửa, bỏ lại máy M39. Khi chạy về đến nhà, bị cáo móc tiền trong túi ra đếp được 90.000 đồng còn tai nghe đã rớt mất, số tiền trộm được bị cáo đã tiêu xài hết.

- Vụ thứ hai: Vào khoảng 19 giờ, ngày 03/10/2018, bị cáo Lê Đông K đến khu vực khóm 2, phường Láng Tròn, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu, trên đường đi thì thấy 01 căn nhà hoang nên bị cáo vào trong tìm thấy 01 cây sắt dẹp 2 đầu dài 20cm và 01 cây sắt hình chữ L (xà ben), bị cáo cầm 2 cây sắt nêu trên đến nhà của ông Nguyễn Bé H, đi ra phía sau nhà và trèo lên lưới B40 để vào nhà, đi đến cửa sau, bị cáo dùng cây xà ben đập vỡ cửa kình và cạy ổ khóa cửa nhưng ổ khóa, cạy nhiều lần không được nên bị cáo dùng tay bóp trái ổ khóa và kéo mạnh 3 lần thì ổ khóa mở ra, bị cáo đi vào từ nhà sau lên nhà trước, khi đến phòng ngủ thứ nhất tìm tài sàn và lấy 01 bóp da màu vàng để trong tủ, không có gì bên trong, tiếp tục bị cáo qua phòng ngủ thứ hai thì lấy 01 điện thoại Samsung J7 mày xanh đen, 01 điện thoại Nokia 1800 màu đen, loại bàn phím, 01 đồng hồ đeo tay mặt bằng kim loại bằng vàng bỏ vào túi quần. Sau đó, bị cáo K ra nhà trước tiếp tục tìm kiếm tài sản

trong tủ, khi đang lục tìm tài sản thì bị cáo nhìn ra bên ngoài thấy lực lượng Công an phường Láng Tròn đứng ở cửa trước, Công an mở cửa vào bắt quả tang bị cáo Lê Đông K .

Tại bản kết luận giám định giá trị tài sản số 153/KL-HĐĐGTS ngày 18 tháng 10 năm 2018 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân thị xã Giá Rai đã kết luận:

-01 thiết bị dẫn đường ốp lưng M39 mua vào tháng 07/2018 có giá trị còn lại là 4.835.500 đồng.

- 01 mũ lưỡi trai mua vào năm 2015 có giá trị còn lại là 62.500 đồng.

-01 tai nghe không dây, không rõ nhãn hiệu nên không định giá được

-01 kính chắn gió cửa trước bên trái kích thước 32cm x 87cm của xe ôtô hiệu Toyota INNOVA, màu bạc, biển số 94A-003.25 mua vào năm 2012 có giá trị còn lại là 660.000 đồng.

- 01 kính chắn gió cửa trước bên trái kích thước 45cm x 70cm của xe ôtô hiệu Chevolet Spark, màu bạc, biển số 94A-034.35 mua năm 2018 có giá trị còn lại là 1.144.600 đồng

Tại bản kết luận giám định giá trị tài sản số 149/KL-HĐĐGTS ngày 05 tháng 10 năm 2018 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân thị xã Giá Rai đã kết luận:

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7, màu xanh đen có giá trị còn lại là: 2.145.000 đồng.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1800, màu đen có giá trị còn lại là: 30.000 đồng.

- 01 đồng hồ đeo tay da bằng kim loại màu vàng, phía dưới đồng hồ có dòng chữ Longines có giá trị còn lại là 195.000 đồng.

- 01 cái bóp da màu vàng, phía dưới bóp da có dòng chữ TIMBERLAND có giá trị còn lại là 105.000 đồng

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKSGR ngày 25 tháng 02 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự đối với bị cáo Lê Đông K về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai giữ nguyên quyết định truy tố và đề xuất áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 điều 52 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 12 đến 18 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu thêm về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về tang vật: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm:

+ 01 (một) thanh kim loại hình chữ L, dài 34cm, đầu trên dẹp, đầu còn lại dẹp phân nhánh.

+ 01(một) thanh kim loạicó màu nâu sẫm đã rỉ sét có số 12, 02 đầu dẹp, có chu vi 3,6cm, dài 20cm.

+ 01(một) ổ khóa bằng kim loại màu trắng có dòng chữ MASTERY, có kích thước 10,6cm x 5cm x 2cm x 2cm.

+ 01(một) cây dao lưỡi bằng kim loại dài 32cm, cán làm bằng gỗ dài 16cm.

Trong quá trình xét xử, bị cáo Lê Đông K đã thừa nhận hành vi phạm tội, khai báo thành khẩn và xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời trình bày của bị cáo và lời khai của người bị hại trong hồ sơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Đông K đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy Lê Đông K đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lấy tài sản của các bị hại nên đã lén lút lấy trộm tài sản của họ, trong lúc thực hiện hành vi trộm bị cáo đã hủy hoại tài sản của các bị hại hủy. Lần trộm thứ nhất thì tài sản trộm có tổng giá trị là 4.925.500 đồng và tài sản bị hủy hoại có giá trị là 1.804.600 đồng, lần trộm thứ hai thì tài sản trộm có tổng giá trị là 2.475.000 đồng, mục đích trộm cắp tài sản là bán lấy tiền chi xài cá nhân. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo là người đã trưởng thành và khỏe mạnh, có khả năng lao động để tạo ra đồng tiền chân chính để lo cho cuộc sống bản thân và gia đình nhưng vì bản tính tham lam, lười biếng lao động, thích hưởng thụ vật chất của người khác mà bị cáo đã bất chấp dư luận cũng như pháp luật. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được xâm phạm đến tài sản của người khác là trái pháp luật. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội phạm "trộm cắp tài sản". Vì vậy, cần có một hình phạt tương xứng đối với các bị cáo nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội đẩy lùi tình trạng trộm cắp tài sản đang diễn ra phức tạp trên địa bàn hiện nay.

Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu thêm về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra xem xét giải quyết

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng là công cụ phạm tội và vật chứng không còn giá trị sử dụng, gồm:

+ 01 (một) thanh kim loại hình chữ L, dài 34cm, đầu trên dẹp, đầu còn lại dẹp phân nhánh.

+ 01(một) thanh kim loạicó màu nâu sẫm đã rỉ sét có số 12, 02 đầu dẹp, có chu vi 3,6cm, dài 20cm.

+ 01(một) ổ khóa bằng kim loại màu trắng có dòng chữ MASTERY, có kích thước 10,6cm x 5cm x 2cm x 2cm.

+ 01(một) cây dao lưỡi bằng kim loại dài 32cm, cán làm bằng gỗ dài 16cm.

Hiện các vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Giá Rai đang quản lý.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo trong quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo thể hiện thái độ ăn năn hối cải nên HĐXX áp dụng điểm s khoản 1điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) cho bị cáo. Về tình tiết tăng do bị cáo thực hiện hành vi trộm 02 lần và cả 02 lần đều từ 2.000.000 đồng trở lên nên áp dụng điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Lê Đông K, Hội đồng xét xử sẽ xem xét mức hình phạt tương xứng đối với bị cáo trong lúc lượng hình.

Ngoài ra, hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt bản án số 28/2018/HSST ngày 17/09/2018 của Tòa án nhân dân thị Xã Giá Rai đối với bị cáo K.

Đối với hành vi hủy hoại tài sản, bị cáo đã bị xử phạt hành chính nên không đặt ra xem xét.

Qua ý kiến phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai về hình phạt, trách nhiệm dân sự và vật chứng, HĐXX xét thấy là hoàn toàn có căn cứ pháp luật nên được ghi nhận.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/Tuyên bố: Bị cáo Lê Đông K phạm tội " Trộm cắp tài sản"

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, Khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lê Đông K 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt bản án số 28/2018/HSST ngày 17/09/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai xử phạt 01 (một) năm tù, tổng hình phạt mà bị cáo Lê Đông K phải thi hành là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/10/2018.

2/Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra ra xem xét

3/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm:

+ 01 (một) thanh kim loại hình chữ L, dài 34cm, đầu trên dẹp, đầu còn lại dẹp phân nhánh.

+ 01(một) thanh kim loạicó màu nâu sẫm đã rỉ sét có số 12, 02 đầu dẹp, có chu vi 3,6cm, dài 20cm.

+ 01(một) ổ khóa bằng kim loại màu trắng có dòng chữ MASTERY, có kích thước 10,6cm x 5cm x 2cm x 2cm.

+ 01(một) cây dao lưỡi bằng kim loại dài 32cm, cán làm bằng gỗ dài 16cm.

Hiện các vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Giá Rai đang quản lý.

4/ Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Đăng K phải chịu nộp 200.000đồng .

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Báo cho các bị hại biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt bản án hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(ĐÃ KÝ)

Lê Yến Ngọc

Nơi nhận:
- Giao bị cáo;
- Giao bị hại;
- Giao người bào chữa (nếu có);
- Giao Viện kiểm sát cùng cấp;
- Gửi Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp;
- Gửi Cơ quan điều tra cùng cấp;
- Gửi Cơ quan thi hành án hình sự
- Trại tạm giam nơi bị cáo giam giữ (nếu có);
- Lưu hồ sơ và văn phòng.